



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 5

CĐ Trên con đường học tập · Bài 19–20 (T1 tr. 98–104)



Tuần 11

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Cô bé tập đàn

Mai mê tiếng đàn từ năm lên bảy. Nhà nghèo, không có đàn, em tự vẽ phím đàn lên một tấm bìa cứng để tập. Ngày nào đi học về, Mai cũng ngồi bên tấm bìa, mười ngón tay lướt đều như đang chơi thật. Bà cụ hàng xóm thương tình, cho em sang nhà tập trên cây đàn cũ của bà. Có những bản nhạc khó, Mai phải tập đi tập lại hàng trăm lần, đầu ngón tay đỏ ửng. Nhiều lúc em muốn bỏ cuộc, nhưng nghĩ đến lời bà dặn “Có công mài sắt, có ngày nên kim”, em lại ngồi vào đàn. Ba năm sau, trong buổi biểu diễn ở nhà văn hoá, tiếng đàn của Mai vang lên trong trẻo. Bà cụ ngồi hàng ghế đầu, mắt rưng rưng.

1. Lúc đầu, Mai tập đàn trên gì?

- ☐ A Đàn của bố ☐ B Bàn học ☐ C Tấm bìa vẽ phím

2. Vì sao cuối đoạn, bà cụ «mắt rưng rưng»?

- ☐ A Vì bà xúc động, tự hào ☐ B Vì bà buồn, nhớ cây đàn ☐ C Vì bà bị ốm, mệt

3. Điều gì giúp Mai không bỏ cuộc?

- ☐ A Lời bà dặn ☐ B Phần thưởng ☐ C Bạn bè

4. Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì?

Bài 2: Luyện từ và câu: chọn loại từ điển phù hợp

1. Muốn biết nghĩa từ «khổ công», em tra từ điển nào?

- ☐ A tranh ☐ B Anh – Việt ☐ C tiếng Việt

2. Muốn tìm từ cùng nghĩa với «chăm chỉ», em tra từ điển nào?

- ☐ A chính tả ☐ B đồng nghĩa ☐ C Anh – Việt

Bài 3: Mở rộng vốn từ: nối từ chỉ sự nỗ lực với nghĩa của nó

1. kiên trì

2. khổ công

3. bền bỉ

4. quyết tâm

a. nhất định làm bằng được

b. bền lòng, không nản

c. dẻo dai, không ngừng nghỉ

d. bỏ nhiều công sức, vất vả

Bài 4: Mở rộng vốn từ: hoàn chỉnh câu tục ngữ nói về sự nỗ lực

1. Có công mài sắt, có ngày nên

2. Có chí thì

3. Kiến tha lâu cũng đầy ☐.

Bài 5: Viết: đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách

Viết đoạn văn giới thiệu một nhân vật chăm chỉ, kiên trì trong sách.

Mở đoạn: tên nhân vật, cuốn sách. Thân đoạn: việc làm, đức tính. Kết đoạn: em học được gì.

.....

.....

.....

.....

.....

.....



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 11

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **C** (Tấm bìa vẽ phím)
2. **A** (Vì bà xúc động, tự hào)
3. **A** (Lời bà dặn)
4. Muốn thành công phải kiên trì, chăm chỉ, không ngại khó.

Bài 2: Luyện từ và câu: chọn loại từ điển phù hợp

1. **C** (tiếng Việt)
2. **B** (đồng nghĩa)

Bài 3: Mở rộng vốn từ: nối từ chỉ sự nỗ lực với nghĩa của nó

1 – **b** 2 – **d** 3 – **c** 4 – **a**

Bài 4: Mở rộng vốn từ: hoàn chỉnh câu tục ngữ nói về sự nỗ lực

1. Có công mài sắt, có ngày nên **kim**.
2. Có chí thì **nên**.
3. Kiến tha lâu cũng đầy **tổ**.

Bài 5: Viết: đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách

Dàn ý gợi ý: Mở đoạn – giới thiệu nhân vật và cuốn sách (VD: cô bé Mai say mê tiếng đàn). Thân đoạn – hoàn cảnh khó khăn (nhà nghèo, không có đàn); việc làm thể hiện sự kiên trì (tập trên tấm bìa, tập trăm lần một bản nhạc, muốn bỏ cuộc nhưng không bỏ); kết quả (biểu diễn thành công). Kết đoạn – em khâm phục, học được tính kiên trì, không ngại khó.